

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN ĐÔNG ANH  
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**  
-----

Bản án số:156/2019/HSST

Ngày 07-11-2019

## **NHÂN DANH**

**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐÔNG ANH – THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* **Ông Thịnh Quang Thắng.**

*Các Hội thẩm nhân dân:* **1. Ông Dương Xuân Đính.**

**2. Bà Nguyễn Thị Giang.**

**- Thư ký ghi biên bản phiên tòa:** Bà Nguyễn Hải Yến –Thư ký Toà án nhân dân huyện Đông Anh.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Anh tham gia phiên tòa:** Bà Nguyễn Ngọc Ánh – Kiểm sát viên.

Ngày 07/11/2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đông Anh, Thành phố Hà Nội, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 132/2019/TLST-HS ngày 18 tháng 9 năm 2019. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 160/2019/QĐXXST- HS ngày 25 tháng 10 năm 2019 đối với bị cáo:

1. Họ và tên: **Hoàng Công C**; sinh ngày 19/10/1997 tại: Hà Nội; Nơi cư trú: Thôn N, xã L, huyện Đ, Hà Nội. Nghề nghiệp: Lao động tự do; Văn hóa: 07/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Con ông: Hoàng Công V và con bà: Đào Thị H; Tiền án, tiền sự: không; Bị cáo bị bắt, tạm giữ từ ngày 20/6/2019, tạm giam từ ngày 26/6/2019 đến nay; Có mặt tại phiên tòa.

2. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Anh Công Anh D, Sinh năm: 1991; HKTT: Tổ 6, xã D1, thành phố V, tỉnh Phú Thọ; vắng mặt.

## **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 16 giờ 30 phút ngày 20/6/2019, tổ công tác của Đội cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy – Công an huyện Đ làm nhiệm vụ tại Xóm C, xã L, huyện Đ, Hà Nội phát hiện tại khu vực gần cổng Đền Cổ Loa có Hoàng Công C, Công Anh D

(SN: 1991; HKTT: Tổ 6, xã D1, thành phố V, Phú Thọ), Đỗ Việt Đ1 (SN: 1994; HKTT: Thôn G, xã H, huyện Đ, Hà Nội) và Nguyễn Mạnh H1 (SN: 1998; HKTT: Xóm D2, xã L, huyện Đ, Hà Nội) có biểu hiện nghi vấn nên đã tiến hành kiểm tra. Qua kiểm tra tổ công phát hiện và thu giữ của Hoàng Công C 01 túi nilon màu trắng kích thước khoảng (1,5x1,5)cm bên trong chứa tinh thể màu trắng nghi là ma túy tổng hợp trong lòng bàn tay phải. Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản tạm giữ, niêm phong vật chứng đưa Hoàng Công C, Công Anh D, Đỗ Việt Đ1 và Nguyễn Mạnh H1 về trụ sở làm việc.

Ngoài ra còn tạm giữ:

- của Hoàng Công C: 01 điện thoại di động Iphone màu bạc, số thuê bao: 0974131910;

- của Công Anh D: 01 điện thoại di động Masstel màu xanh, số thuê bao: 0334845506 và 300.000 đồng;

- của Nguyễn Mạnh H1: 01 điện thoại di động Nokia 1202 màu xanh, số thuê bao: 0384742599 và 01 xe máy nhãn hiệu Honda Wave  $\alpha$  màu xanh, BKS: 29S1-70700.

Khám xét khẩn cấp nơi ở của Hoàng Công C tại Thôn N, xã L, huyện Đ, Hà Nội không phát hiện thu giữ gì.

Tại bản kết luận giám định số 4038/KLGD-PC09 ngày 27/6/2019 của phòng Kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hà Nội, kết luận: Tinh thể màu trắng trong 01 túi nilon có khối lượng 0,185 gam là ma túy loại Methamphetamine.

Tại cơ quan điều tra, ban đầu Hoàng Công C khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội và khai: Khoảng 15 giờ 00 phút ngày 20/6/2019 khi C đang ở nhà tại Thôn N, xã L, huyện Đ, Hà Nội thì Công Anh D sử dụng số điện thoại 0334845506 gọi điện đến số điện thoại 0974131910 của C đặt vấn đề mua 300.000đ tiền ma túy “đá”, C đồng ý và hẹn giao dịch tại khu vực trước cửa Đền Cổ Loa thuộc Xóm C, xã L, huyện Đ, Hà Nội. Sau đó, C mượn xe máy của một người bạn ngoài xã hội, một mình đi đến khu vực Chùa Dận thuộc Từ Sơn, Bắc Ninh gặp và mua của một người đàn ông (không rõ nhân thân) đứng ven đường 01 túi ma túy “đá” với giá 300.000đ. Mua được ma túy C mang về nhà lấy một nửa số ma túy vừa mua được ra và một mình sử dụng. Đến khoảng 16 giờ 30 phút cùng ngày thì D gọi điện cho C báo đã đến điểm hẹn, vì không có xe nên C đã nhờ bạn là Nguyễn Mạnh H1 chở ra gặp D. Đến điểm hẹn C thấy D đang đứng đợi cùng Đỗ Việt Đ1. Tại đây, D đang đứng đếm tiền để đưa cho C thì bị lực lượng Công an kiểm tra phát hiện bắt giữ.

Ngoài lần bán ma túy cho D ngày 20/6/2019 bị bắt, C còn bán ma túy cho D một lần khác cụ thể: Khoảng 17 giờ 00 phút ngày 18/6/2019, C bán cho D 01 túi ma túy “đá” với giá 300.000đ cũng tại khu vực trước cổng Đền Cổ Loa thuộc Xóm C, xã L, huyện Đ, Hà Nội.

Sau đó, C thay đổi lời khai không thừa nhận hành vi bán trái phép chất ma túy cho Công Anh D vào ngày 18/6/2019 mà chỉ thừa nhận hành vi bán trái phép chất ma túy cho D vào ngày 20/6/2019.

Tại Cơ quan điều tra Công An D, Nguyễn Mạnh H1, Đỗ Việt Đ1 khai nhận phù hợp với các lời khai ban đầu của Hoàng Công C, tài liệu điều tra thu thập được và hiện trường vụ án. Việc Đ1 đi cùng D để mua ma túy Đ1 không biết và việc C nhờ H1 chở đi bán ma túy thì H1 không biết chỉ đến khi lực lượng Công an kiểm tra Đ1, H1 mới biết nên không đề cập xử lý. Mặc dù, C chỉ khai nhận bán ma túy cho D 01 lần vào ngày 20/6/2019, không thừa nhận bán ma túy cho D vào ngày 18/6/2019. Nhưng căn cứ vào lời khai nhận tội ban đầu của C, lời khai của Công An D và các tài liệu có trong hồ sơ vụ án có đủ căn cứ xác định C đã 02 lần bán ma túy cho D vào các ngày 18/6/2019 và 20/6/2019

Đối với Công An D chưa đủ tài liệu để xử lý về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy vì vậy chuyển toàn bộ phần tài liệu liên quan đến Công An D cho chính quyền địa phương quản lý theo thẩm quyền.

Đối với đối tượng bán ma túy cho C, do C không rõ nhân thân nên Cơ quan điều tra không có điều kiện xác minh làm rõ để xử lý.

Đối với chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave  $\alpha$  màu xanh, BKS: 29S1-70700 thu giữ của Nguyễn Mạnh H1. Quá trình điều tra xác định chiếc xe máy trên là tài sản hợp pháp của chị Nguyễn Thị H2 (SN: 1974; HKTT: Xóm D, xã L, huyện Đ, Hà Nội). Ngày 07/8/2019, Cơ quan điều tra đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại chiếc xe máy trên cho chị Nguyễn Thị H2.

Đối với 01 điện thoại di động thu giữ của Nguyễn Mạnh H1 xác định là tài sản hợp pháp của H1. Ngày 07/8/2019, Cơ quan điều tra đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại chiếc điện thoại trên cho H1.

Đối với 01 phong bì niêm phong bên trong có chứa 0,161 gam Methamphetamine (sau giám định, có chữ ký của bị can và giám định viên); 01 điện thoại di động Iphone màu bạc số thuê bao: 0974131910; 01 điện thoại di động Masstel màu xanh, số thuê bao: 0334845506 và 300.000 đồng thu giữ của Hoàng Công C và Công An D là vật chứng của vụ án, chuyển Tòa án nhân dân huyện Đông Anh giải quyết theo thẩm quyền.

Tại bản cáo trạng số 133/CT.VKS ngày 12/9/2019 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội đã truy tố Hoàng Công C về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015.

#### **Tại phiên toà:**

\* Đại diện Viện kiểm sát sau khi phân tích, đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, giữ nguyên quyết định truy tố Hoàng Công C theo tội danh và điều luật đã viện dẫn ở trên đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm b

khoản 2 Điều 251; Điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, xử phạt Hoàng Công C từ 07 năm đến 07 năm 06 tháng tù.

- Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo

- Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015:

+ Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong bên trong có chứa 0,161 gam Methamphetamine (sau giám định, có chữ ký của bị can và giám định viên);

+ Tịch thu sung công 01 điện thoại di động Iphone màu bạc số thuê bao: 0974131910; 01 điện thoại di động Masstel màu xanh, số thuê bao: 0334845506 và 300.000 đồng.

\* Bị cáo Hoàng Công C khai nhận toàn bộ nội dung vụ án như bản cáo trạng đã nêu và thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng: Cơ quan điều tra Công an huyện Đ, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng, Cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, lời khai của người làm chứng, biên bản tạm giữ vật chứng cùng các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án cũng như nội dung bản Cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố. Hội đồng xét xử thấy đủ cơ sở kết luận: Khoảng 16h 30 phút ngày 20/6/2019, bị cáo bán trái phép 0,185 gram Methamphetamine cho Công Anh D tại Xóm C, xã L, huyện Đ, Hà Nội thì bị Cơ quan Công an huyện Đ phát hiện, bắt giữ. Ngoài lần bán ma túy cho D ngày 20/6/2019 bị bắt, bị cáo C còn bán ma túy cho D một lần khác cụ thể: Khoảng 17 giờ 00 phút ngày 18/6/2019, C bán cho D 01 túi ma túy “đá” với giá 300.000đ cũng tại khu vực trước cổng Đền Cổ Loa thuộc Xóm C, xã L, huyện Đ, Hà Nội. Do đó, bị cáo đã phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b Khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015 như bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Anh đã truy tố bị cáo là có căn cứ và phù hợp pháp luật.

[3] Hành vi mua bán trái phép 0.185 gam ma túy loại Methamphetamine, của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội vì chẳng những đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý Nhà nước về chất ma túy, xâm phạm trật tự, an toàn xã hội mà còn làm tăng các tệ nạn về ma túy và các tội phạm khác trên địa bàn huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội, đồng thời còn là vấn nạn mà xã hội đang lên án và đấu tranh nhằm loại trừ. Bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật. Song do thiếu tu dưỡng nhằm mục đích phục vụ cho nhu cầu sử dụng ma túy của cá nhân nên bị cáo vẫn cố tình phạm tội.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Theo các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ xác định: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ thuộc điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Căn cứ vào các quy định của Bộ luật hình sự như đã nêu trên; căn cứ tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội; căn cứ nhân thân của bị cáo, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, Hội đồng xét xử thấy cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian đủ để giáo dục bị cáo và phòng ngừa C với mức án Viện kiểm sát đề nghị.

[5] Về hình phạt bổ sung: Tại khoản 5 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015 quy định “*Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng.....*”. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa đều cho thấy bị cáo là lao động tự do, thu nhập không ổn định, vì vậy không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo

[6] Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong bên trong có chứa 0,161 gam Methamphetamine (sau giám định, có chữ ký của bị can và giám định viên); Tịch thu sung công 01 điện thoại di động Iphone màu bạc số thuê bao: 0974131910; 01 điện thoại di động Masstel màu xanh, số thuê bao: 0334845506 và 300.000 đồng là phù hợp với quy định của pháp luật.

[7] Về quyền kháng cáo: Bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Tuyên bố: Bị cáo **Hoàng Công C** phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Căn cứ vào:

- Điểm b Khoản 2 Điều 251; Điểm s khoản 1 Điều 51; Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017.

- Điều 106; Điều 136; Điều 331; Điều 333; Điều 336; Điều 337 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017.

-Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội qui định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Điểm 1 mục I phần A – Danh mục án phí, lệ phí Tòa án (Ban hành kèm theo Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016).

1. Xử phạt: **Hoàng Công C 07** (bảy) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 20/6/2019.

2. Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt tiền đối với bị cáo theo Khoản 5 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017

3. Về xử lý vật chứng:

3.1. Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong bên trong có chứa 0,161 gam Methamphetamine (*Tình trạng vật chứng theo biên bản bàn giao giao vật chứng ngày 16/9/2019 giữa Công an huyện Đ và Chi cục thi hành án dân sự huyện Đông Anh*);

3.2. Tịch thu sung công 01 điện thoại di động Iphone màu bạc số thuê bao: 0974131910; 01 điện thoại di động Masstel màu xanh, số thuê bao: 0334845506. (*Tình trạng vật chứng theo biên bản bàn giao giao vật chứng ngày 16/9/2019 giữa Công an huyện Đ và Chi cục thi hành án dân sự huyện Đông Anh*) và 300.000 đồng tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam (*Theo Ủy nhiệm chi số 26 ngày 17/9/2019 của Công an huyện Đ*).

4. Buộc bị cáo Hoàng Công C phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm để sung ngân sách Nhà nước.

5. Án xử sơ thẩm công khai, Bị cáo quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tổng đạt án vắng mặt hợp lệ. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chỉ có quyền kháng cáo về phần có liên quan.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**

**THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

**Nơi nhận:**

- VKSND huyện Đông Anh;
- VKSND TP. Hà Nội;
- Cơ quan THA huyện Đông Anh;
- Công an huyện Đ.
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu./.

(Đã ký)

**Thịnh Quang Thắng**

